HĐND XÃ KỲ THƯỢNG

Phụ lục: 02

ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐND, ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân xã Kỳ Thượng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công đã phê duyệt tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND		Điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2026		Kế hoạch vốn năm 2026 sau điều chỉnh		Ghi chú
		Tổng mức đầu tư dự kiến	Trong đó NS xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS xã	
	TỔNG	**29,241**	**1,771**	**21,524**	**8,191**	**50,765**	**9,962**	
A	**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH**	**29,241**	**1,771**	**13,824**	**2,191**	**43,065**	**3,962**	
I	**TRẢ NỢ XDCB VÀ BỐ TRÍ DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP**	**571**	**121**	**29**	**19**	**600**	**140**	
	Dự án chuyển tiếp sang 2026	**571**	**121**	**29**	**19**	**600**	**140**	
1	Trụ sở xã Kỳ Thượng; Hạng mục: Nhà vệ sinh	571	121	29	19	600	140	
II	**KHỞI CÔNG MỚI CÁC DỰ ÁN**	**28,670**	**1,650**	**13,795**	**2,172**	**42,465**	**3,822**	
a	**QUY HOẠCH**	**670**	**370**	**295**	**-5**	**965**	**365**	
3	Quy hoạch tổng thể địa bàn xã Kỳ Thượng	600	300	300	0	900	300	
4	Quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng sử sụng đất trú sở làm việc xã Kỳ Thượng	70	70	-5	-5	65	65	
b	**DÂN DỤNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT**	**11,000**	**480**	**13,500**	**2,520**	**24,500**	**3,000**	
1	Trụ sở xã Kỳ Thượng; Hạng mục: Xây dựng Nhà bếp, nhà ăn, phòng khách và công trình phụ trợ.	3,000	150	500	2,850	3,500	3,000	
2	Trụ sở xã Kỳ Thượng; Hạng mục: Xây dựng nhà làm việc 4 tầng	8,000	330	13,000	-330	21,000	0	
c	**VĂN HÓA**	**3,000**	**200**	**0**	**-200**	**3,000**	**0**	
11	Sửa chữa Hội trường UBND xã Kỳ Thượng	3,000	200	0	-200	3,000	0	
d	**GIÁO DỤC**	**14,000**	**600**	**0**	**-143**	**14,000**	**457**	

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công đã phê duyệt tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND		Điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2026		Kế hoạch vốn năm 2026 sau điều chỉnh		Ghi chú
		Tổng mức đầu tư dự kiến	Trong đó NS xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS xã	
1	Trường Mầm non Kỳ Thượng; Hạng mục: Nhà bếp ăn và bờ kè chống sạt lở	2,000	150		307	2,000	457	
2	Trường Tiểu học Kỳ Sơn: Hạng mục: Dãy nhà 3 tầng 12 phòng học	12,000	450	0	-450	12,000	0	
B	**DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG**	**0**	**0**	**7,700**	**6,000**	**7,700**	**6,000**	
a	**DÂN DỤNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT**	0	0	1,200	0	1,200	0	
1	Sửa chữa, Nâng cấp Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tại thôn Mỹ Lợi, xã Kỳ Thượng			1,200		1,200	0	
b	**Giao thông**	**0**	**0**	**6,500**	**6,000**	**6,500**	**6,000**	
1	Đường giao thông nông thôn xã Kỳ Thượng (Tuyến từ trung tâm hành chính xã đi thôn Sơn Bình)			6,500	6,000	6,500	6,000	